

Số: /BC - CCTK

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế- xã hội tháng 6 và 6 tháng
năm 2025 tỉnh Bắc Giang

Tình hình kinh tế- xã hội của tỉnh Bắc Giang tháng 6 và 6 tháng năm 2025 diễn ra trong bối cảnh thế giới trong năm 2025 có nhiều biến động lớn khi Mỹ gây áp lực lớn lên các nước bằng chính sách tăng các mức thuế nhập khẩu, thuế đối ứng trong đó có Việt Nam ở mức rất cao (trong 6 tháng đầu năm Việt Nam vẫn chưa bị áp thuế mới của Mỹ). Bên cạnh đó xung đột vũ trang, căng thẳng địa chính trị tại các điểm nóng chưa có dấu hiệu kết thúc sớm và có nguy cơ lan rộng ra các nước khác. Ở trong nước, Chính phủ cùng các địa phương đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết cùng hàng loạt các giải pháp như tăng cường đầu tư công, giảm thuế phí, cắt giảm nhiều thủ tục hành chính, đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, sắp xếp bộ máy tinh gọn hiệu lực hiệu quả... để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hướng tới mục tiêu cả năm tăng trưởng GDP đạt trên 8%.

PHẦN A-TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Tăng trưởng kinh tế

Bước sang quý 2, tình hình kinh tế của tỉnh tiếp tục khởi sắc và duy trì được mức tăng trưởng kinh tế cao. Tốc độ tăng trưởng GRDP quý 2 ước đạt 14,31%, quý I đạt 13,68%, đưa tốc độ tăng trưởng GRDP 6 tháng đầu năm tỉnh Bắc Giang tăng 14,01%. Trong đó:

Khu vực nông lâm nghiệp và thủy sản tăng 1,37%, đóng góp 0,15 điểm phần trăm vào mức tăng chung. Đối với khu vực này động lực tăng chủ yếu từ chăn nuôi và tập trung ở đàn gà, nhưng từ đầu năm giá gà đứng ở mức khá thấp do vậy việc tái đàn năm nay chậm so với cùng kỳ năm trước, trồng trọt thì năng suất mặc dù có tăng, nhưng diện tích ngày càng bị thu hẹp, giá cả chưa thật sự ổn định, lao động chuyển dịch mạnh sang lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ, do vậy chưa thúc đẩy được ngành nông nghiệp bứt phá về tăng trưởng.

Khu vực Công nghiệp - xây dựng tiếp tục duy trì mức tăng trưởng cao và là động lực chính tác động đến tăng trưởng chung của tỉnh, bởi tỷ trọng của khu vực này chiếm đến gần 70% quy mô giá trị tăng thêm toàn tỉnh. Khu vực công nghiệp -

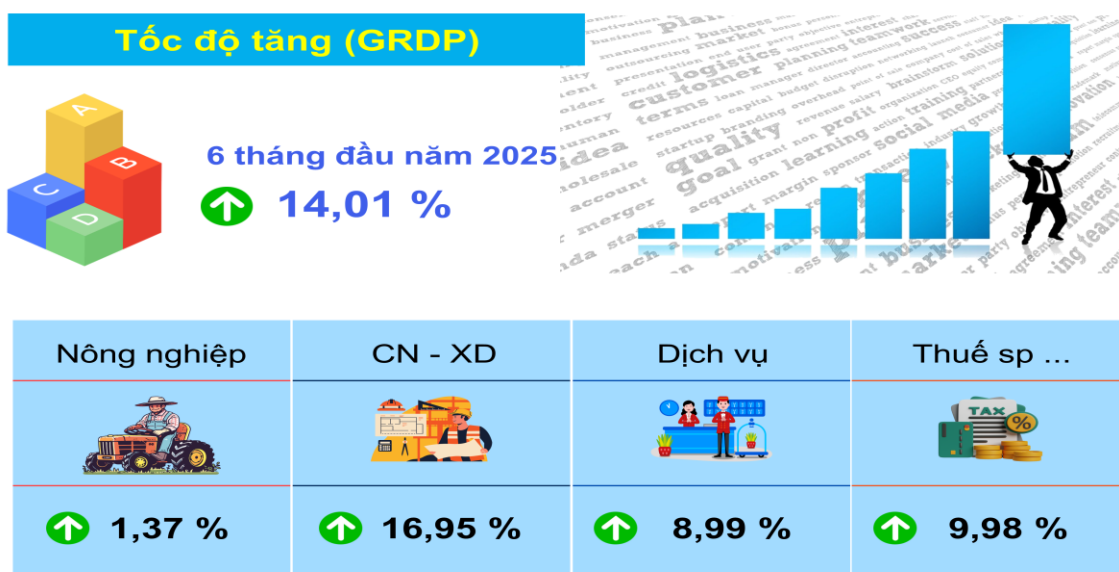
xây dựng ước tính 6 tháng đầu năm tăng 16,95%, đóng góp 12,37 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung. Mức tăng trưởng cao của ngành công nghiệp được thúc đẩy bởi các doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm sang thị trường Mỹ đang tăng cường sản xuất để giao hàng sớm cho đối tác tránh mức thuế đối ứng cao có thể áp dụng trong thời gian tới của chính quyền Mỹ.

Các doanh nghiệp FDI vẫn là thành phần kinh tế có đóng góp lớn nhất vào mức tăng trưởng ngành công nghiệp và tăng trưởng chung của tỉnh khi đóng góp 11,6 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung của toàn tỉnh. Ngành sản xuất chính vẫn là linh kiện điện tử và sản phẩm là đồng hồ thông minh, mạch tích hợp điện tử, máy tính xách tay...

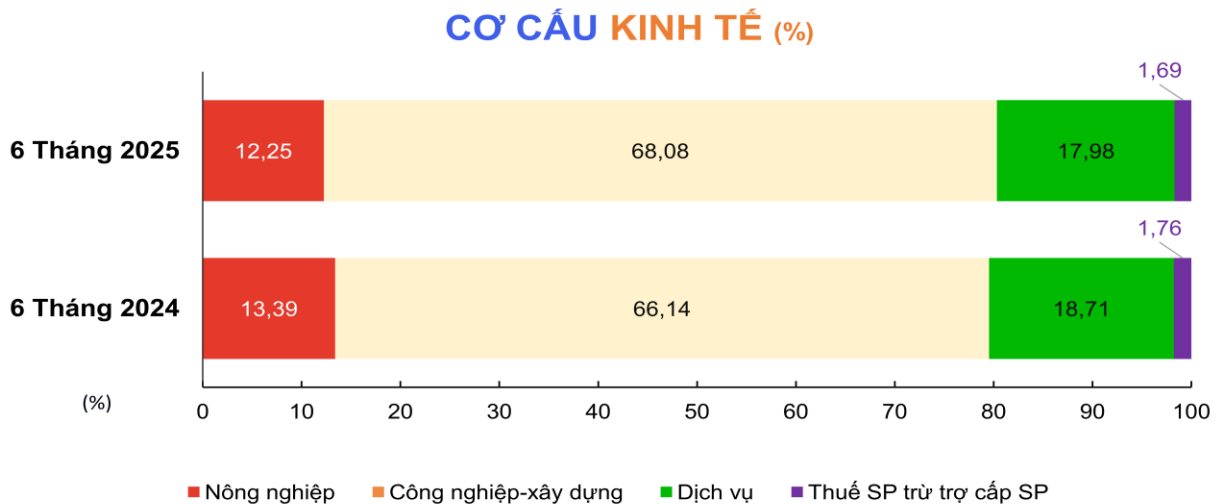
Bên cạnh đó hoạt động sản xuất Pin năng lượng mặt trời của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh suy giảm mạnh khi nguồn cung đang dư thừa, cùng với chính sách thuế quan của Mỹ áp cho các sản phẩm này lên đến trên 800%.

Khu vực dịch vụ tăng 8,99%, đóng góp 1,31 điểm phần trăm. Khu vực này tiếp tục tăng trưởng khá song hành cùng tăng trưởng kinh tế, tuy nhiên chưa thể bứt phá lên mức cao như mục tiêu đưa ra, do trên địa bàn chưa hình thành các trung tâm mua sắm, vui chơi giải trí, trung tâm Logistic, trung tâm tài chính lớn....

Khu vực dịch vụ có sự đóng góp lớn của hoạt động vận tải với mức tăng doanh thu trong 6 tháng ước tăng 9,74%; ngành bán lẻ doanh thu ước tăng 20,3%, dịch vụ lưu trú ăn uống tăng 26,6%. Bên cạnh đó việc sắp xếp lại bộ máy hành chính của các địa phương, các cơ quan đơn vị phát sinh nhiều khoản chi tăng đột biến thúc đẩy tăng trưởng cao tại khu vực dịch vụ công đóng góp chung vào mức tăng trưởng cao của khu vực dịch vụ trong 6 tháng đầu năm 2025.



Cơ cấu kinh tế của tỉnh tiếp tục duy trì xu thế tăng tỷ trọng khu vực công nghiệp - xây dựng, giảm tỷ trọng khu vực nông lâm nghiệp thủy sản, còn khu vực dịch vụ biến động không lớn. Kết quả 6 tháng đầu năm như sau: Khu vực nông lâm nghiệp thủy sản chiếm 12,25%; khu vực công nghiệp xây dựng chiếm 68,08%; khu vực dịch vụ chiếm 17,98%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 1,69%. Với sản lượng vải thiều, sản lượng lúa vụ mùa tăng mạnh cơ cấu kinh tế khu vực nông lâm nghiệp thủy sản sẽ cải thiện hơn trong tháng cuối năm.



2. Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản trong 6 tháng diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi cho cây trồng phát triển; dịch bệnh trên đàn vật nuôi được kiểm soát tốt. Bên cạnh đó, sản xuất nông nghiệp đối mặt với một số khó khăn, thách thức, đặc biệt là diện tích canh tác ngày càng thu hẹp, lao động tham gia sản xuất nông nghiệp ngày càng giảm, sự cạnh tranh mạnh mẽ của nông sản nhập ngoại.

a. Sản xuất nông nghiệp

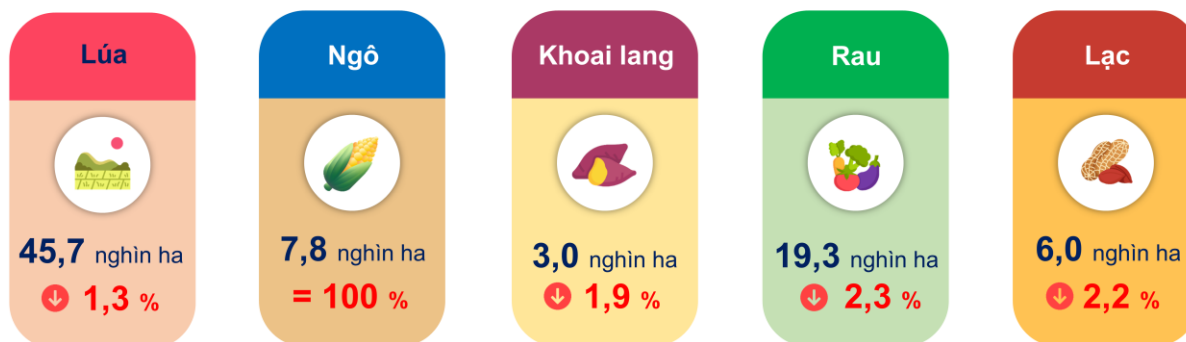
Trồng trọt:

Đối với vụ đông xuân: Qua điều tra diện tích gieo trồng toàn tỉnh đến ngày 18 tháng 6 năm 2025 như sau:

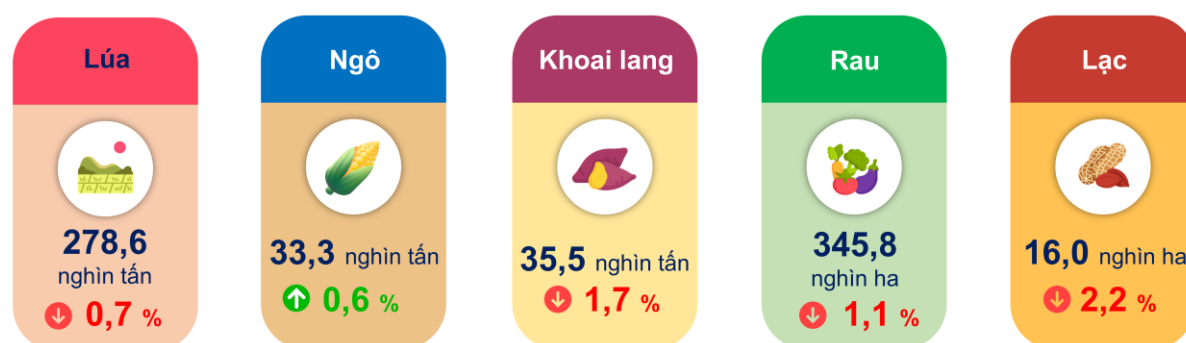
Tổng diện tích gieo cấy lúa ước đạt 45.704,8 ha, giảm 1,3% so với cùng kỳ năm trước; Ngô, diện tích ước đạt 7.833,9 ha, tương đương so với cùng kỳ năm trước; khoai lang, diện tích ước trồng đạt 2.964ha, giảm 2% so với cùng kỳ; cây lạc, ước trồng đạt 5.997 ha, giảm 2,2% so với cùng kỳ, nguyên nhân là một số diện tích trồng xen vào cây lâu năm nhưng nay cây phân tán không còn trồng xen vào được dẫn đến giảm diện tích; rau các loại, ước trồng đạt 19.262 ha, giảm 1,3% so với cùng kỳ năm trước. Qua nắm bắt tình hình thực tế từ địa phương ước tính năng

suất lúa và các loại cây trồng tương đối khá, đạt ở mức tương đương và một số cây trồng năng suất cao hơn so với cùng vụ năm trước.

Diện tích gieo trồng một số cây hàng năm vụ Đông xuân năm 2025 so với cùng kỳ



Sản lượng một số cây hàng năm vụ Đông xuân năm 2025 so với cùng kỳ



Đối với cây lâu năm: Do hiệu quả kinh tế thấp nên diện tích cây cam, bưởi trên địa bàn tỉnh tiếp tục giảm thay bằng cây vải, cây táo.

Trong tháng 6 trên địa bàn tỉnh bắt đầu vào mùa thu hoạch vải, sản lượng vải 6 tháng đầu năm ước tính đạt 24.229 tấn, tăng 65,6% (chủ yếu là vải sớm) so với cùng kỳ năm 2024. Do thời tiết năm nay thuận lợi tỷ lệ ra hoa, đậu quả đạt cao nên cho sản lượng tăng cao so với cùng kỳ năm trước. Vải muộn bắt đầu vào chính vụ, vải muộn theo ước tính ban đầu năng suất đạt cao tương đương với năm 2023.

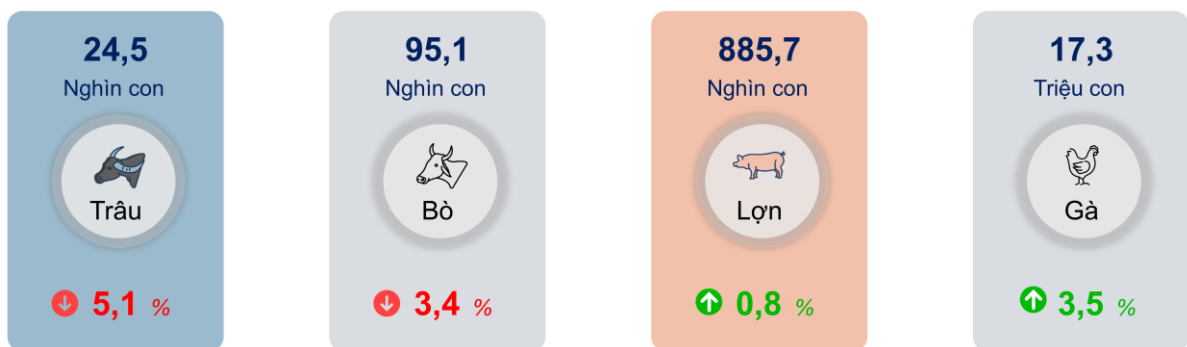
Chăn nuôi

Trong 6 tháng không có dịch bệnh nguy hiểm ảnh hưởng đến đàn vật nuôi, quy mô tổng đàn ổn định và có mức tăng nhẹ so với cùng kỳ. Quy mô tổng đàn gia súc trên địa bàn tỉnh có xu hướng giảm dần qua các năm, tháng sau thấp hơn tháng

trước do hiệu quả kinh tế mang lại không cao, diện tích chăn thả bị thu hẹp, nhu cầu sử dụng sức kéo giảm.

Đàn trâu, số đầu con toàn tỉnh ước tính có 24.450 con, giảm 5,1% so với cùng kỳ năm trước; đàn bò, số đầu con toàn tỉnh ước tính có 95.125 con, giảm 3,4% so với cùng kỳ năm trước; đàn lợn, số đầu con toàn tỉnh ước đạt gần 885.733 con, tăng 0,8% so với cùng kỳ năm trước; đàn gia cầm, số đầu con toàn tỉnh ước đạt trên 20.092 nghìn con, tăng 3,2% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Đàn gà, số đầu con toàn tỉnh ước đạt gần 17.325 nghìn con, tăng 3,5%.

Số lượng đàn vật nuôi tháng 6 năm 2025 so với cùng kỳ



b. Sản xuất lâm nghiệp

Trong tháng 5 và 6 thời tiết thuận lợi, mưa nhiều, độ ẩm cao thích hợp cho công tác phát triển rừng nên các địa phương tăng cường công tác trồng rừng. Ước tính 6 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh, rừng trồng mới tập trung ước đạt 6.924ha, tăng 20,2% (ước tháng 6 trồng được 3.122ha, tăng 47,7%) so cùng kỳ năm trước. Số lượng cây phân tán trồng được trên 2,5 triệu cây phân tán các loại, tăng 6,1% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích trồng rừng tăng mạnh là do ảnh hưởng của cơn bão số 3 năm 2024; một số diện tích rừng bị gãy, đổ, nhưng chưa đến tuổi khai thác nên các chủ rừng đã chặt, dọn đi để trồng lại.

Tình hình sản xuất lâm nghiệp tháng 6 tháng đầu năm 2025 so với cùng kỳ



Công tác bảo vệ và phòng chống cháy rừng: Trong 6 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh xảy ra 45 vụ cháy rừng, với tổng diện tích bị cháy 281,2 ha (rừng tự nhiên 76 ha; rừng trồng 205,2 ha), tăng 43 vụ, diện tích thiệt hại tăng 42,6 ha so với cùng kỳ. Từ đầu năm đến nay, xảy ra 30 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, khối lượng gỗ vi phạm là 7,517 m³.

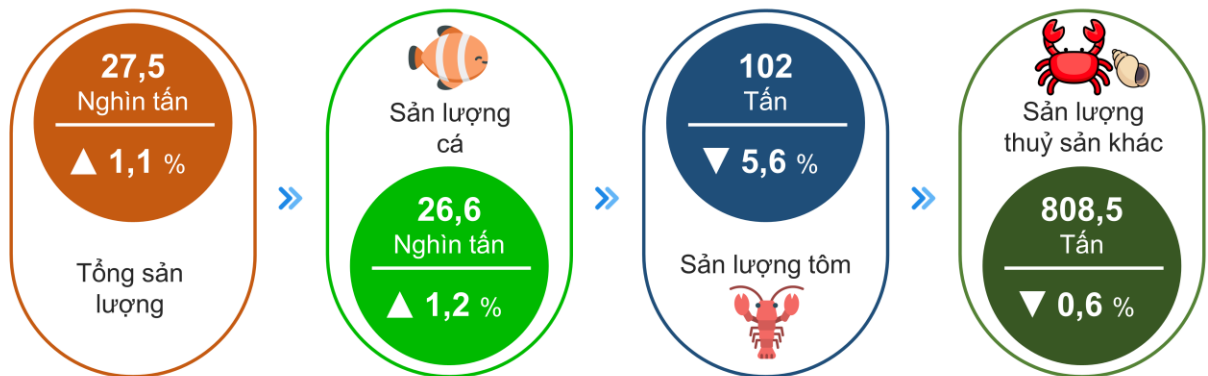
Khai thác gỗ: Sản lượng gỗ khai thác 6 tháng ước được 189.775 m³, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng đầu năm toàn tỉnh khai thác đạt 511.781m³, tăng 4,3% so với cùng kỳ năm 2024.

c. Sản xuất thủy sản

Trong khi sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng lên thì sản lượng thủy sản khai thác đang có xu hướng giảm do các nguồn lợi thủy sản ngoài tự nhiên ngày càng khan hiếm, việc đánh bắt thủy sản ngày càng khó khăn, nhiều cá nhân, hộ gia đình bỏ nghề chuyển sang làm các công việc khác.

Tổng sản lượng thủy sản ước tính 6 tháng đầu năm 2025 đạt 27.473 tấn, tăng 1,1% so cùng kỳ năm trước (trong tháng 6 ước đạt trên 5.872 tấn, tăng 0,8%).

Sản lượng thủy sản tháng 6 đầu năm 2025 so với cùng kỳ



3. Sản xuất công nghiệp

Ngành công nghiệp tiếp tục là ngành kinh tế trọng điểm, với vai trò là động lực chính cho phát triển kinh tế của tỉnh. Công nghiệp là ngành có tốc độ phát triển cao, đóng góp lớn nhất vào tốc độ tăng chung của nền kinh tế. Trong đó, tập chung chủ yếu ở ngành sản xuất linh kiện điện tử do các doanh nghiệp FDI dẫn dắt.

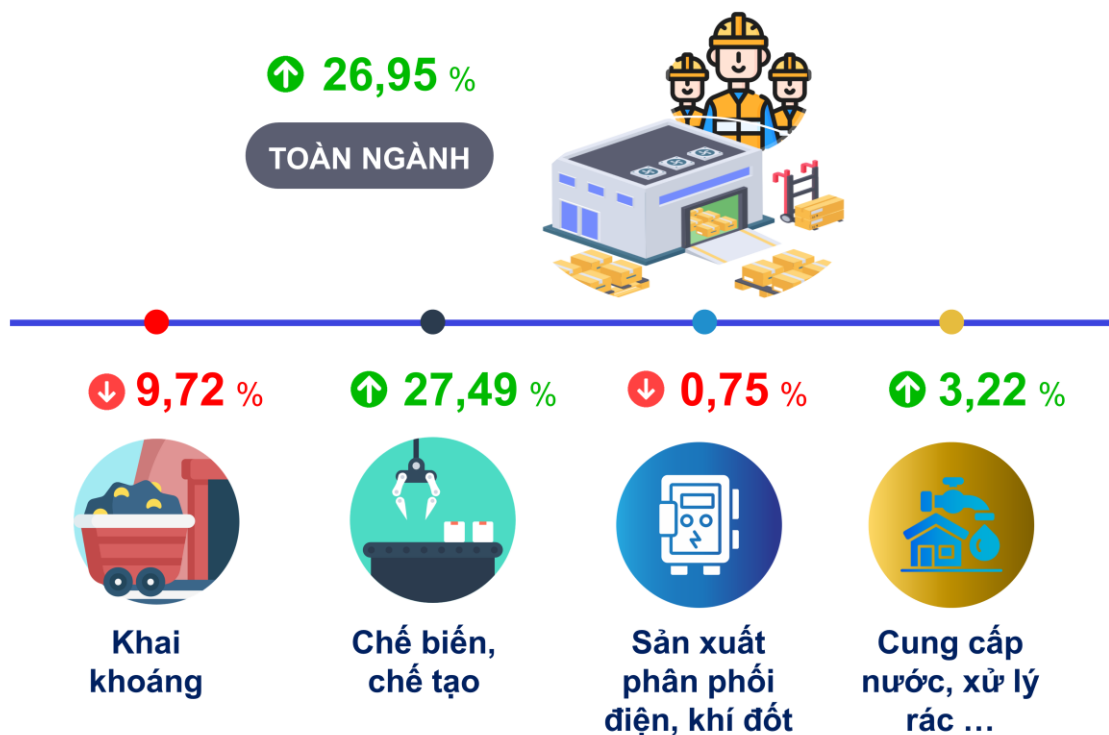
Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 6/2025 ước đạt 101,49% so với tháng trước và tăng 28,21% so với cùng kỳ. So với tháng trước, ngành khai khoáng đạt 103,51%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 101,31%; sản xuất và phân phối

điện, khí đốt đạt 123,59%; cung cấp nước, xử lý rác thải đạt 103,46%. So với cùng kỳ năm trước, ngành khai khoáng giảm 2,64%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 28,53%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt tăng 16,9%; cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 4,44%.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp 6 tháng đầu năm 2025 ước tăng 26,95% so với năm trước. Trong đó, ngành khai khoáng giảm 9,72%; ngành chế biến, chế tạo tăng 27,49%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 0,75%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,22%.

Chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2025 (so với cùng kỳ)

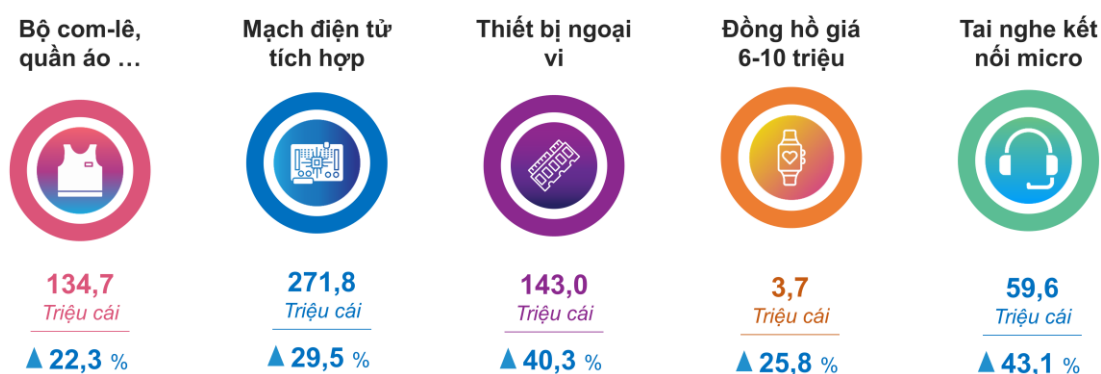


Một số ngành công nghiệp cấp II có chỉ số sản xuất 6 tháng đầu năm tăng cao so với cùng kỳ: sản xuất đồ uống tăng 30,43%; sản xuất trang phục tăng 20,01%; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 71,26%; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất tăng 22,08%. Ở chiều ngược lại, một số ngành có chỉ số sản xuất giảm như: khai thác than cứng và than non giảm 9,72%; sản xuất thiết bị điện giảm 54,72%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan giảm 32,12%; in, sao chép bản ghi các loại giảm 21,75%... Tuy nhiên những ngành này đa phần có quy mô nhỏ (trừ ngành sản xuất thiết bị điện có quy mô chiếm 2,7%) nên tác động không lớn đến mức tăng chung của chỉ số.

Sản phẩm công nghiệp

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu 6 tháng đầu năm có mức tăng cao so với cùng kỳ: Bia đóng chai ước đạt 2.665 nghìn lit, tăng 30,4%; quần áo đồng bộ, áo Jacket, quần dài ước đạt 137, 7 triệu cái, tăng 41,3%; ure ước đạt 214,2 nghìn tấn, tăng 27,6%; mạch tích hợp điện tử ước đạt 271,8 triệu chiếc, tăng 29,5%; máy tính xách tay, kể cả notebook ước đạt 6.239,7 nghìn cái, tăng trên 4 lần; máy thu đổi và truyền hoặc tái tạo âm thanh, hình ảnh ước đạt 94,7 triệu cái, tăng 2,3 lần... Các sản phẩm có chỉ số giảm trong 6 tháng như: Than đá các loại ước đạt 447,2 nghìn tấn, giảm 9,7%; các loại ắc quy điện khác ước đạt gần 4,2 tỷ Kwh, giảm 26,8%; pin khác ước đạt 11,6 triệu viên, giảm 92,8%; sản phẩm bằng da thuộc ước đạt 22,7 nghìn cái, giảm 32,1%.

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu 6 tháng đầu năm 2025 so với cùng kỳ



4. Đăng ký doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp đạt kết quả tích cực. Tính đến nay, toàn tỉnh đã thu hút được 1.011,92 triệu USD tổng vốn đầu tư quy đổi, bằng 71% so với cùng kỳ. Trong đó, cấp mới 28 dự án đầu tư trong nước với số vốn đăng ký đạt 16.914,4 tỷ đồng, gấp gần 1,8 lần cùng kỳ và 24 dự án FDI, vốn đăng ký đạt 147,6 triệu USD, xấp xỉ 45% cùng kỳ; điều chỉnh tăng vốn cho 17 dự án đầu tư trong nước, vốn bổ sung đạt 599,5 tỷ đồng, bằng 25,8% và 41 dự án FDI, vốn đăng ký bổ sung đạt 177,5 triệu USD, bằng 28,4% cùng kỳ.

Trong 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh có 1.134 DN và 66 chi nhánh, văn phòng đại diện được thành lập mới, tăng 12% so cùng kỳ; tổng vốn đăng ký là 8.331 tỷ giảm 2,3% so cùng kỳ.

5. Thực hiện vốn đầu tư

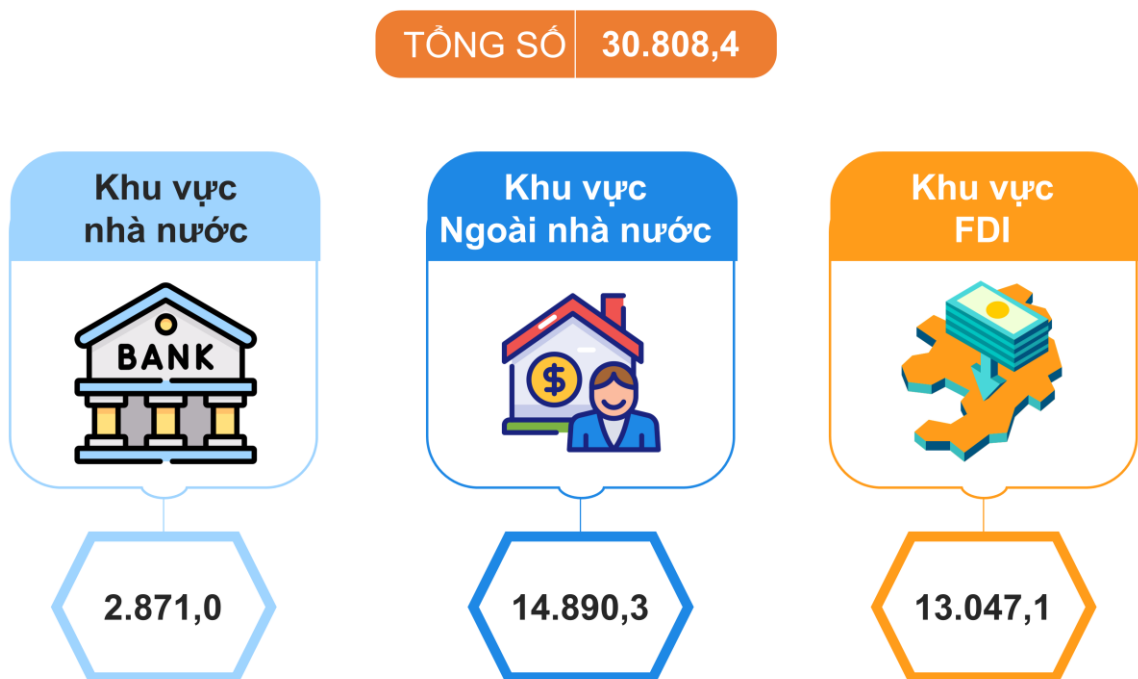
Tổng vốn đầu tư ước tính thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2025 đạt 30.808,4 tỷ đồng, tăng 5,7% so với cùng kỳ. Trong đó,

Vốn nhà nước ước đạt 2.871 tỷ đồng, giảm 29% so với cùng kỳ

Vốn ngoài nhà nước ước đạt 14.890,3 tỷ đồng, tăng 3,51% so với cùng kỳ

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt 13.047,1 tỷ đồng, tăng 21,8% so với cùng kỳ.

Vốn đầu tư thực hiện theo giá hiện hành 6 tháng đầu năm 2025 (Tỷ đồng)



Có thể thấy tình hình giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh chưa thực sự khởi sắc do những khó khăn từ năm trước chuyển sang như giải phóng mặt bằng, giá vật liệu cao, công tác đấu thầu còn nhiều vướng mắc và các nguyên nhân phát sinh mới như mua sắm thường xuyên, sửa chữa của các đơn vị sử dụng ngân sách giảm, các công trình chuyển tiếp có giá trị lớn tiến độ thi công chậm. Nguồn vốn do địa phương quản lý ước đạt 2.674,9 tỷ giảm 30,1%.

Tuy nhiên, việc thực hiện vốn đầu tư trong 6 tháng của khu vực ngoài nhà nước và khu vực đầu tư trực tiếp nước ngoài có sự tăng trưởng khá tốt so với cùng kỳ do các doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà xưởng, mở rộng dây chuyền sản xuất, các hộ gia đình xây dựng, sửa chữa nhà cửa tăng lên sau khi thu nhập được cải thiện. Vốn thực hiện trong 6 tháng của khu vực hộ dân cư ước đạt 11.752,3 tỷ đồng, tăng 15,1% so với cùng kỳ.

Tình hình thực hiện vốn đầu tư tại một số dự án trọng điểm của tỉnh như sau: công trình “Xây dựng tòa nhà liên cơ quan mới của tỉnh” ước đạt 115,5 tỷ đồng; công trình “Dự án đầu tư xây dựng ĐT 295 đoạn từ Bến Tuần đi thị trấn Cao Thượng và đoạn từ thị trấn Cao Thượng đi cầu Bì Nội, huyện Tân Yên” ước đạt 40 tỷ đồng.

6. Tài chính, ngân hàng

a. Thu, chi ngân sách Nhà nước

Công tác thu ngân sách trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm đạt kết quả rất tích cực khi có nhiều khoản thu đã vượt xa kế hoạch giao dự toán cả năm của UBND tỉnh như thu tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất nông nghiệp, thu từ tiền thuê đất...

Về Thu:

Tổng thu nội địa toàn tỉnh tháng 6/2025 ước đạt 4.094,5 tỷ đồng, lũy kế 6 tháng ước đạt 15.568 tỷ đồng, bằng 98,6% so với dự toán UBND tỉnh giao năm 2025, bằng 184,2% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó: thu tiền sử dụng đất ước đạt 3.477,2 tỷ, lũy kế 6 tháng ước đạt 7.854 tỷ, tăng trên 3 lần so với cùng kỳ. Trong 16 khoản thu thuế, phí có 4 khoản giảm so với cùng kỳ, 12 khoản tăng so với cùng kỳ.

Lũy kế các khoản thu tăng cao so với cùng kỳ: Thu doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 2.978,2 tỷ, tăng 20,1%; tiền thuê đất ước đạt 368,9 tỷ, tăng trên 5 lần; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp ước đạt 11,1 tỷ, tăng trên 2 lần; thu khu vực kinh tế ngoài quốc doanh ước đạt 1.604,2 tỷ, tăng 45,6%.

Lũy kế các khoản thu đạt thấp so với cùng kỳ: thu từ doanh nghiệp Nhà nước địa phương ước đạt 66,7 tỷ, bằng 98,2%; thu cấp quyền khai thác khoáng sản ước đạt 10,7 tỷ, bằng 20,9%; thu khác ngân sách ước đạt 409 tỷ, bằng 88,3%.

Về chi ngân sách địa phương: Ngân sách địa phương cơ bản đảm bảo được các nhiệm vụ chi theo dự toán được giao, trong đó tiếp tục ưu tiên các khoản chi cho đầu tư phát triển kinh tế và chi thường xuyên đối với các hoạt động then chốt của các cấp, các ngành, nhiệm vụ trọng tâm như: Giáo dục, y tế, văn hóa, quản lý hành chính, đảm bảo an ninh quốc phòng và an sinh xã hội. Tổng chi 6 tháng ước đạt 14.072,3 tỷ đồng, bằng 58,5% dự toán năm, tăng 28,3% cùng kỳ.

b. Hoạt động ngân hàng

Trong tháng các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục đồng hành cùng người dân, doanh nghiệp trong việc cắt giảm chi phí, thủ tục vay vốn, mở rộng đối tượng khách hàng, thực hiện đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ. Lãi suất huy động, lãi suất cho vay của các ngân hàng, tổ chức tín dụng vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp; lãi suất huy động phổ biến ở mức 0,1-0,5%/ năm đối với các khoản tiền gửi

không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng, với kỳ hạn trên 1 năm phổ biến ở mức 3,75% -6%/ năm; lãi suất cho vay với ngành kinh tế ưu tiên là 0,4%/năm, lãi suất cho vay ngắn hạn phổ biến từ 5-10,5%/năm.

Công tác huy động vốn: Các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục đẩy mạnh công tác huy động vốn bằng nhiều giải pháp như: Đa dạng hóa các sản phẩm; tăng cường tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm, dịch vụ; quan tâm chăm sóc khách hàng tận tình chu đáo... Tổng nguồn vốn huy động ước tính trong 6 tháng đạt 143.440 tỷ đồng, tăng 17,9% so với thời điểm 31/12/2024.

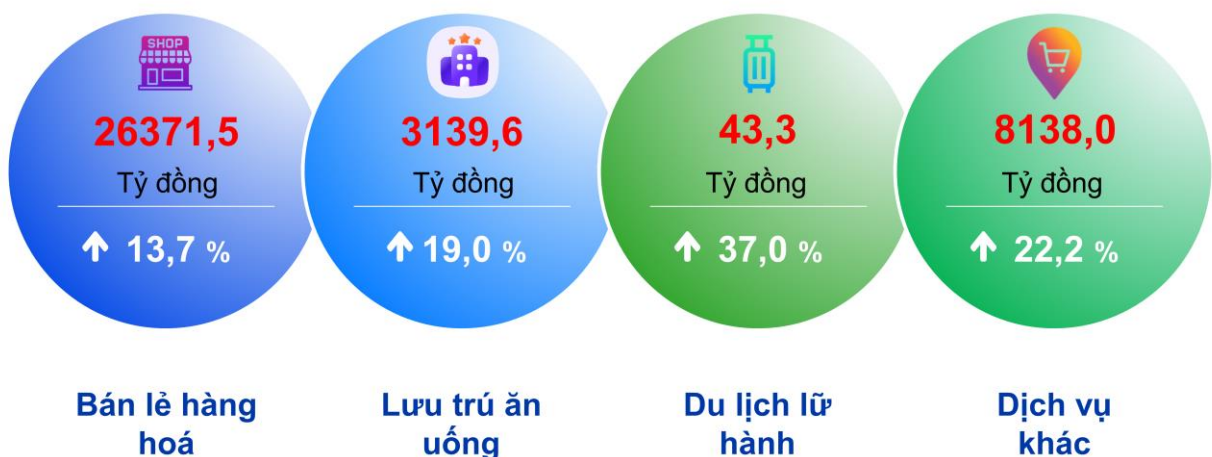
Công tác cho vay: Các tổ chức tín dụng tiếp tục mở rộng đối tượng cho vay với nhiều giải pháp như: Tích cực tìm kiếm khách hàng có năng lực tài chính lành mạnh, hoạt động kinh doanh ổn định; tăng cường cải cách thủ tục liên quan đến hồ sơ, giải ngân; kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như chứng khoán, bất động sản. Ước tính trong 6 tháng dư nợ toàn tỉnh đạt 133.460 tỷ đồng, tăng 17,7% so với thời điểm 31/12/2024.

7. Thương mại, dịch vụ, giá cả

Các hoạt động thương mại dịch vụ trong 6 tháng đầu năm duy trì mức tăng trưởng cao song hành cùng mức tăng trưởng cao của hoạt động sản xuất công nghiệp.

Thương mại dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tháng 6 tháng đầu năm 2025 đạt 37,7 nghìn tỷ đồng, tăng 15,9 % so với cùng kỳ 2024



a. Tổng mức bán lẻ hàng hóa

Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 6 ước đạt 4.568,8 tỷ đồng, tăng 1,8% so với tháng trước và tăng 20,3% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng đầu năm

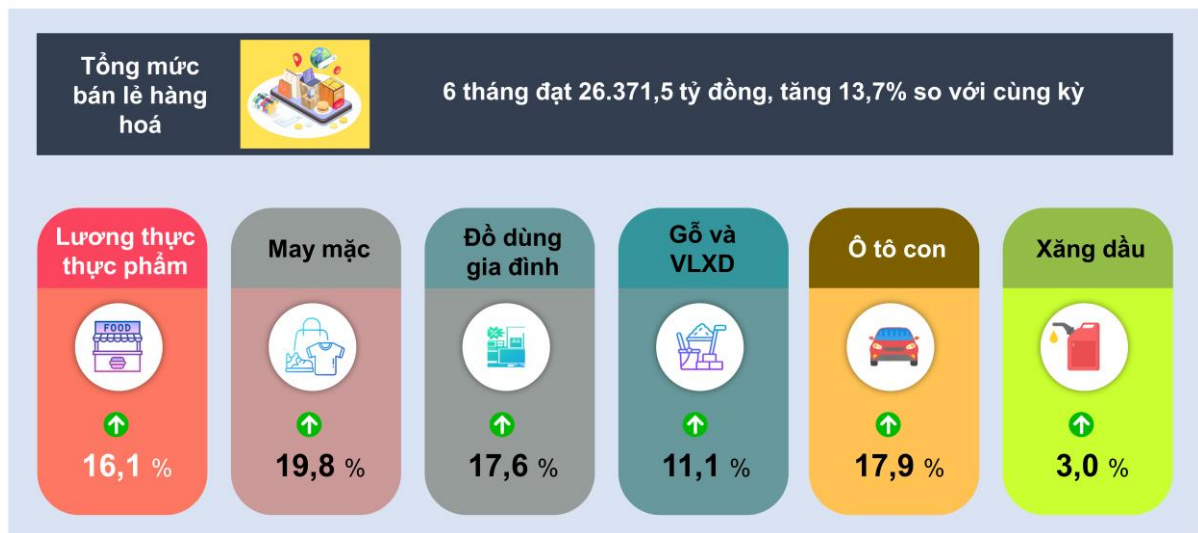
ước đạt 26.371,5 tỷ đồng, tăng 13,7% so với cùng kỳ. Biến động một số nhóm hàng chính như sau:

Nhóm hàng lương thực, thực phẩm: Doanh thu ước đạt 1.574,9 tỷ đồng, tăng 2,8% so tháng trước, tăng 21,5% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 6 tháng ước đạt 9.049,9 tỷ đồng, tăng 16,1% so cùng kỳ năm trước.

Nhóm hàng may mặc: Doanh thu tháng 6/2025 ước đạt 227,4 tỷ đồng, tăng 0,4% so tháng trước, tăng 33,3% so cùng tháng năm trước; doanh thu 6 tháng ước đạt 1.276,4 tỷ đồng, tăng 19,8% so cùng kỳ năm trước.

Doanh thu nhóm gỗ và VLXD tháng 6/2025 ước đạt 809,5 tỷ đồng, tăng 0,8% so tháng trước và tăng 20,4% so cùng tháng năm trước; doanh thu 6 tháng ước đạt 4.636,6 tỷ đồng, tăng 11,1% so cùng kỳ năm trước.

Nhóm xăng dầu các loại: Doanh thu trong tháng ước đạt 589,7 tỷ đồng, giảm 4% so với tháng trước, tăng 0,5% so cùng kỳ; doanh thu 6 tháng ước đạt 3.864.1 tỷ đồng, tăng 3% so cùng kỳ năm trước.



b. Doanh thu các ngành dịch vụ

Kết quả hoạt động trong tháng của các ngành dịch vụ đều có mức tăng nhẹ so với tháng trước và tăng mạnh so với cùng kỳ. Kết quả hoạt động của một số ngành chính như sau:

Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống tháng 6: Ước đạt 544,4 tỷ đồng, tăng 1,1% so với tháng trước và tăng 18% so với cùng tháng năm trước. Lũy kế 6 tháng doanh thu ước đạt 3.139,6 tỷ đồng, tăng 19% so cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu dịch vụ ăn uống trong tháng ước đạt 479,4 tỷ đồng, tăng 0,7% so với tháng trước và tăng 17% so với cùng kỳ. Lũy kế từ đầu năm doanh thu dịch vụ ăn uống ước đạt 2.783,7 tỷ đồng, tăng 18,1% so với cùng kỳ.

Doanh thu ngành dịch vụ kinh doanh bất động sản tháng 6 ước đạt 899,9 tỷ đồng, tăng 0,2% so với tháng trước và tăng 24,3% so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng đầu năm ước đạt 4.251,7 tỷ đồng, tăng 26,6% so với cùng kỳ.

Doanh thu ngành dịch vụ hành chính và dịch vụ hỗ trợ tháng 6 ước đạt 357 tỷ đồng, tăng 3,2% so với tháng trước và tăng 12,4% so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng đầu năm ước đạt 1.966 tỷ đồng, tăng 19,6% so với cùng kỳ. Trong đó, hoạt động giáo dục đào tạo tăng 46,6%; hoạt động nghệ thuật vui chơi giải trí tăng 23,3%; y tế và hoạt động trợ giúp xã hội tăng 7,1%.

c. Vận tải và kho bãi

Hoạt động vận tải trong tháng tiếp tục khởi sắc cùng với hoạt động sản xuất công nghiệp, xây dựng góp phần đưa doanh thu 6 tháng đầu năm đạt mức tăng trưởng cao so với cùng kỳ.

Doanh thu hoạt động vận tải tháng 06/2025 ước đạt 1.343,5 tỷ đồng, tăng 2,4%, so với tháng trước và tăng 13,6% so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng tổng doanh thu vận tải ước đạt 7.828,1 tỷ đồng, tăng 9,7% so với cùng kỳ. Trong đó:

Tháng 6/2025, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 286,8 tỷ đồng, tăng 2,1% so tháng trước và tăng 15,9% so với cùng kỳ, ước vận chuyển được 4,8 triệu lượt hành khách (HK), luân chuyển được 205,5 triệu HK.km, tăng lần lượt 1,3% và 2% so với tháng trước. Tính chung 6 tháng, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 1.720,2 tỷ đồng, tăng 14,5% so với cùng kỳ; khối lượng vận chuyển ước đạt 30,4 triệu HK; khối lượng luân chuyển ước đạt 1.245,9 triệu HK.km, tăng lần lượt 8,4% và 11,4% so với cùng kỳ.

Vận tải hàng hóa, doanh thu tháng 6 ước đạt 974,1 tỷ đồng, tăng 2,4% so tháng trước; khối lượng vận chuyển ước đạt trên 7,6 triệu tấn, tăng 1,6% so tháng trước; khối lượng luân chuyển ước đạt 220,1 triệu tấn.km, tăng 1,7% so tháng trước. Lũy kế 6 tháng, doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 5.615,6 tỷ đồng, tăng 8,6% so với cùng kỳ năm trước; khối lượng vận chuyển ước đạt 47,8 triệu tấn, tăng 3,6%; khối lượng luân chuyển ước đạt 1.284,4 triệu tấn.km, tăng 6,4%.



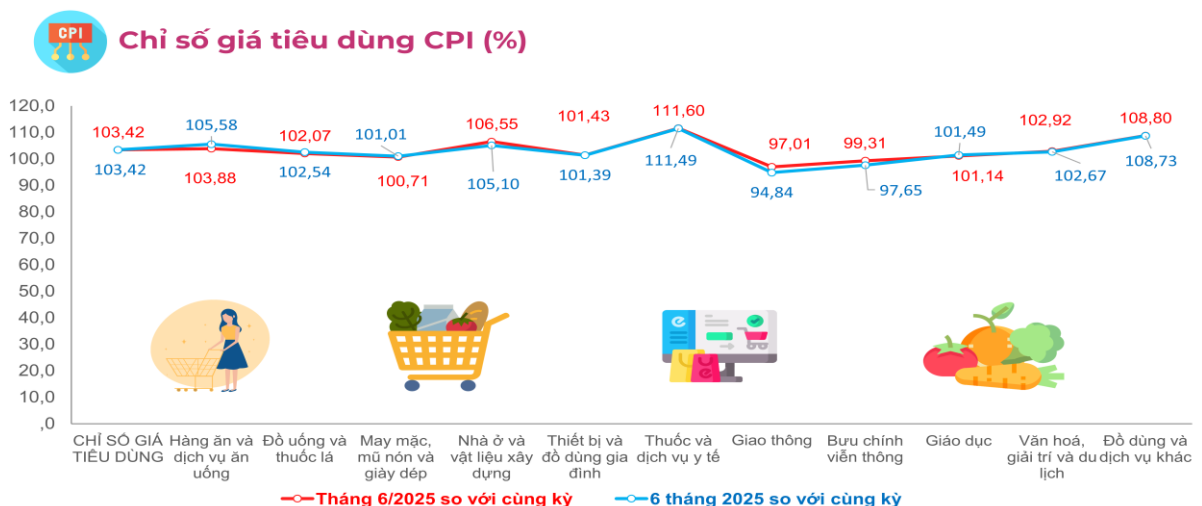
d. Chỉ số giá tiêu dùng

Giá xăng dầu, giá điện sinh hoạt tăng là nguyên nhân chính làm cho chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6/2025 trên địa bàn tỉnh tăng 0,46% so với tháng trước. Tính chung 6 tháng 2025, chỉ số CPI tăng 3,42% so với cùng kỳ năm trước.

So với tháng trước, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trên địa bàn tỉnh tăng 0,46%. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng, có 9 nhóm hàng chỉ số giá tăng; 1 nhóm hàng hóa và dịch vụ giảm và 1 nhóm hàng không có thay đổi là nhóm đồ uống và thuốc lá. Trong đó, nhóm hàng tăng nhiều nhất là nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt, vật liệu xây dựng, tăng 1,82%; nhóm giao thông tăng 1,71%. Nhóm có chỉ số giảm duy nhất là hàng ăn và dịch vụ ăn uống, giảm 0,21%.

So với cùng tháng năm trước, CPI tháng 6 tăng 3,42%. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có 9 nhóm tăng và 2 nhóm giảm. Nhóm có mức tăng cao nhất là Thuốc và dịch vụ y tế, tăng 11,6%, sự thay đổi lớn của nhóm hàng này chủ yếu do triển khai áp dụng giá dịch vụ y tế mới theo Nghị quyết số 111 của HĐND tỉnh Bắc Giang. Nhóm giao thông giảm mạnh nhất, giảm 2,99% do các đợt điều chỉnh giá xăng dầu trong năm.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng năm 2025 tăng 3,42% so với cùng kỳ năm trước. Giá dịch vụ y tế tăng theo nghị quyết HĐND tỉnh làm nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 11,49% góp phần đẩy chỉ số CPI chung tăng 0,73 điểm phần trăm; giá lương thực, thực phẩm tăng là nguyên nhân đẩy nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 5,58% và đóng góp vào mức tăng 0,78 điểm phần trăm của chỉ số CPI chung; giá thuê nhà, giá nước, giá điện sinh hoạt tăng là các nguyên nhân chính làm nhóm nhà ở điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 5,1% tác động đẩy chỉ số CPI chung tăng 0,85 điểm phần trăm. Trong khi đó, giá dầu diesel, giá xăng, giá thiết bị điện tử giảm là nguyên nhân chính kéo làm chỉ số nhóm giao thông giảm 5,16% qua đó kéo chỉ số CPI giảm 0,53 điểm phần trăm.



e. Về Bưu chính viễn thông

Hoạt động thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh trong tháng đảm bảo tốt thông tin liên lạc phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành, phục vụ tốt nhu cầu thông tin liên lạc của nhân dân.

Tiếp tục xây dựng Trung tâm dữ liệu chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Trung tâm điều hành an toàn, an ninh mạng của tỉnh; xây dựng, phát triển cổng dữ liệu mở tỉnh Bắc Giang năm 2025; duy trì và vận hành tốt hoạt động các hệ thống thư công vụ, phần mềm một cửa điện tử, hệ thống CSDL Quốc gia về khiếu nại, tố cáo, ...

Đến hết tháng 6/2025: Hạ tầng viễn thông được nâng cấp, mở rộng, chất lượng phủ sóng, dịch vụ viễn thông được nâng cao. Toàn tỉnh có tổng số 1.665 vị trí cột Angten; 100% xã có kết nối với mạng truyền số liệu chuyên dùng; 100% xã có trạm BTS; 100% xã có điểm phục vụ bưu chính công cộng; 86,5% Hộ gia đình có thể sử dụng điện thoại thông minh; 99,9% hộ gia đình có thể tiếp cận được dịch vụ Internet cáp quang băng rộng (nếu có nhu cầu), sử dụng; 99,9% dân số được phủ sóng điện thoại di động; dân phố có hạ tầng Internet cáp quang băng rộng cố định; dịch vụ viễn thông 5G, hiện nay các nhà mạng đang đầu tư, lắp đặt các trạm BTS 5G để phục vụ nhu cầu của người dân, doanh nghiệp. Đối với dịch vụ viễn thông 5G, đã lắp đặt tổng số 46 trạm BTS 5G4.

PHẦN B-MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI

1. Đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội

Đời sống dân cư trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, không có hiện tượng thiếu đói giáp hạt xảy ra. Các hoạt động chi trả trợ cấp hàng tháng cho đối tượng hưởng chính sách ưu đãi người có công, giải quyết chế độ bảo hiểm y tế, mai táng phí, trợ cấp một lần được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng, không để xảy ra các khiếu kiện phức tạp. Trong tháng xảy ra 01 vụ mưa, giông lớn làm chết 1 người, gây thiệt 777,7 ha lúa và 15,3 ha hoa màu. Tổng giá trị thiệt hại ước tính 300 triệu đồng.

Công tác chăm lo, đại diện bảo vệ quyền lợi cho người lao động trong các doanh nghiệp và các cơ quan đơn vị được Công đoàn các cấp quan tâm. Các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp tiếp tục tạo nguồn việc làm ổn định với mức thu nhập đáp ứng nhu cầu cuộc sống của người lao động, các sản phẩm nông nghiệp được tiêu thụ thuận lợi đã mang lại nguồn thu nhập cho người nông dân, từ đó đời sống của bà con nông dân trên địa bàn tỉnh ngày càng cải thiện và nâng cao hơn so với trước. Kết quả giải quyết việc làm 6 tháng đầu năm 2025, tạo việc làm mới cho 17.869 lao động đạt 54,8% kế hoạch năm 2025 (trong đó việc làm trong nước là 16.543 lao động, xuất khẩu lao động là 1.326 lao động).

Công tác an sinh xã hội, quản lý, chăm sóc, giải quyết chế độ chính sách đối với người có công (NCC) được thực hiện kịp thời, đúng quy định. Trong 6 tháng đầu năm, Cơ quan chuyên môn đã ban hành các quyết định trợ cấp người có công hàng tháng 324,9 tỷ, trợ cấp đột xuất là 36,5 tỷ đồng; trợ cấp cho các đối tượng hưởng BHXH hàng tháng là 248,5 tỷ đồng, trợ cấp đột xuất là 13,5 tỷ đồng; trợ cấp hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng tháng là 3,5 tỷ đồng, trợ cấp đột xuất là 43,6 tỷ đồng.

2. Tình hình Y tế và chăm sóc sức khỏe người dân

Tình hình dịch bệnh

6 tháng đầu năm 2025, trên địa bàn tỉnh các bệnh truyền nhiễm có diễn biến phức tạp nhưng đã được kiểm soát tốt, giám sát, xử lý kịp thời không để thành dịch lớn, nguy hiểm. Một số bệnh truyền nhiễm có số mắc tăng so với cùng kỳ năm 2024: 02 trường hợp mắc Viêm màng não do não mô cầu (trong đó có 01 trường hợp tử vong) tăng 02 trường hợp mắc, tăng 01 trường hợp tử vong so với cùng kỳ; 573 trường hợp sốt phát ban nghi Sởi, tăng 559 trường hợp và 01 trường hợp tử vong so với cùng kỳ; Sốt xuất huyết tăng 12 trường hợp; Tay chân miệng tăng 128 trường hợp; Cúm tăng 47%, thủy đậu tăng 57%, tiêu chảy tăng gấp 02 lần, COVID-19 tăng gấp 04 lần so với cùng kỳ năm 2024. Nhiều bệnh truyền nhiễm có số ca mắc giảm so với cùng kỳ năm 2024: Đại giảm 01 trường hợp mắc và 01 trường hợp tử vong; ho gà giảm 04 trường hợp; viêm gan vi rút giảm 30 trường hợp; viêm não Nhật Bản giảm 01 trường hợp; Lỵ amip giảm 03 trường hợp; Lỵ trực tràng giảm 32 trường hợp; Quai bị giảm 20 trường hợp. Các trường hợp mắc chủ yếu được phát hiện rải rác ở trong cộng đồng, chưa ghi nhận các ổ dịch trên diện rộng.

Công tác khám, chữa bệnh

Chất lượng công tác khám, chữa bệnh ngày càng được nâng cao, các cơ sở khám, chữa bệnh cơ bản đảm bảo đầy đủ thuốc, sinh phẩm, vật tư y tế, hạn chế tình trạng thiếu thuốc, hóa chất, sinh phẩm phục vụ công tác khám, chữa bệnh. Ngành Y tế tiếp tục tập trung triển khai phòng, chống dịch tại các cơ sở khám, chữa bệnh, đặc biệt quan tâm đến các bệnh truyền nhiễm, nguy hiểm, làm hạn chế tối đa nguy cơ lây lan rộng của dịch bệnh.

Cơ sở khám chữa bệnh được quan tâm đầu tư mới nâng số giường bệnh/vận dân đến tháng 6 năm 2025 đạt 37,2 giường tăng 2% so với kế hoạch.

Trong 6 tháng đầu năm, số lượt khám chữa bệnh là 1.416.169 lượt (tuyến tỉnh: 382.583 lượt, tuyến huyện: 693.936 lượt) bằng 104% so với cùng kỳ năm 2024; bệnh nhân nội trú: 155.921 lượt người (tuyến tỉnh: 81.126 lượt, tuyến huyện: 74.795 lượt) bằng 106,6% so với cùng kỳ; bệnh nhân điều trị ngoại trú: 70.535 lượt

người (tuyển tỉnh: 16.986 lượt, tuyển huyện: 53.549 lượt) bằng 113,1% so với cùng kỳ; công suất sử dụng giường bệnh là 91,3% (tuyển tỉnh: 96,9%, tuyển huyện: 83,9%) bằng 90,2% so với cùng kỳ.

3. Công tác giáo dục và đào tạo

Hoạt động giáo dục và đào tạo được triển khai chủ động, linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tiễn. Chất lượng giáo dục tiếp tục được duy trì thường xuyên. Tổ chức thành công Kỳ thi chọn HS giỏi văn hóa cấp quốc gia năm học 2024-2025, kết quả các đội tuyển của Bắc Giang xuất sắc đoạt 99/120 HS tham gia xuất sắc đoạt giải (trong đó có 5 giải Nhất, 14 giải Nhì, 45 giải Ba và 35 giải Khuyến khích), tăng 13 giải so với năm học 2024 - 2025. Tiếp tục xác lập ba kỷ lục mới, đó là đạt số giải cao nhất (99 giải), số giải Nhất nhiều nhất (05 giải) và xếp vị trí cao nhất từ trước đến nay (Bắc Giang đứng thứ tư về tổng số giải sau TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh và TP Hải Phòng). Tổ chức thành công kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 đảm bảo khách quan, công bằng, đúng năng lực, thực chất; hoàn thành tổng kết năm học 2024-2025. Tham gia Cuộc thi Khoa học - Kỹ thuật cấp Quốc gia dành cho HS trung học năm học 2024-2025 tại TP Hồ Chí Minh với 03 dự án, kết quả đoàn Bắc Giang có 02 dự án đoạt giải (01 giải Nhì, 01 giải Tư)

4. Hoạt động văn hóa - thể dục thể thao

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức đa dạng, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu thụ hưởng văn hóa, tinh thần của nhân dân; phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Tổ chức thành công các hoạt động tuyên truyền, cổ động, tổ chức các hoạt động văn hóa - nghệ thuật, chiếu phim lưu động phục vụ nhân dân. Đặc biệt tổ chức hiệu quả các hoạt động xúc tiến, quảng bá truyền thông về phát triển du lịch của địa phương với bạn bè trong nước và quốc tế. Với nhiều chủ đề lớn như kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, kỷ niệm 135 Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tổ chức hiệu quả hoạt động quảng bá du lịch Bắc Giang tại các sự kiện tại Tuần văn hóa du lịch tỉnh Bắc Giang, tỉnh Hải Dương và Bắc Kạn. Đặc biệt tổ chức thành công hội nghị xúc tiến du lịch Bắc Giang tại Hà Nội. Ngoài ra triển khai hiệu quả các ấn phẩm, tài liệu du lịch, xây dựng nền tảng số như Cổng du lịch thông minh, số hóa điểm đến với công nghệ VR360 độ; biên soạn sách ảnh “Bắc Giang – Du lịch bốn mùa” và phim quảng bá du lịch.

Các hoạt động thể thao nổi bật diễn ra trong 6 tháng đầu năm: tham gia 30 giải thể thao quốc gia, 07 giải thể thao quốc tế (giải cờ vua - cờ tướng quốc gia; giải vô địch trẻ Châu Á Jujitsu; giải vô địch Roller Sport; giải vô địch Vật tự do, cổ điển...), giành 360 huy chương các loại (93HCV, 80 HCB, 187 HCD) và 77 lượt VĐV đạt đẳng cấp quốc gia (31 kiện tướng, 46 cấp I), 01 VĐV giành được HCV

Wushu Thế giới, 02 VĐV đá cầu được Chủ tịch nước trao tặng huân chương lao động hạng Nhất vì đã giành được HCV giải vô địch Đá cầu Thế giới năm 2024.

5. Hoạt động bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông

Tình hình bảo đảm trật tự an toàn giao thông

Hoạt động tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông tiếp tục được duy trì và tăng cường thực hiện bởi lực lượng cảnh sát giao thông và công an các cấp. Đặc biệt chú trọng xử lý vi phạm về nồng độ cồn, ma túy, tốc độ khi điều khiển phương tiện và vi phạm quy định về đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên mô tô, xe máy, xe đạp điện.

Thông qua công tác lực lượng chức năng trong tháng 6 đã lập biên bản 3.916 trường hợp vi phạm (220 trường hợp vi phạm quá khổ; 895 trường hợp vi phạm nồng độ cồn; 874 trường hợp chạy quá tốc độ), xử phạt 10,7 tỷ đồng, tạm giữ 1.252 phương tiện, tước giấy phép lái xe, chứng chỉ chuyên môn có thời hạn 75 trường hợp.

Tính từ 15/5/2025 đến ngày 14/6/2025, toàn tỉnh xảy ra 33 vụ tai nạn giao thông, làm chết 23 người, làm bị thương 16 người. So với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn tăng 3 vụ (tăng 10%); số người chết tăng 7 người (tăng 43,8%); số người bị thương giảm 4 người (giảm 20%). So với tháng trước số vụ tai nạn giao thông tăng 9 vụ (tăng 37,5%), tăng 06 người chết (tăng 35,3%) và tăng 6 người bị thương (tăng 60%). Tính chung 6 tháng, toàn tỉnh xảy ra 152 vụ tai nạn giao thông, làm chết 92 người, làm bị thương 79 người, so với cùng kỳ năm trước: Số vụ tai nạn giảm 16 vụ (giảm 9,5%), số người chết giảm 9 người (giảm 9,5%), số người bị thương giảm 16 người (giảm 16,8%).

An ninh chính trị

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm nhìn chung ổn định. Công tác quốc phòng, an ninh được đảm bảo thực hiện hiệu quả. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được quan tâm thực hiện đúng quy định.

Tháng 6 trên địa bàn tỉnh phát hiện và xử lý 2 vụ vi phạm về môi trường, tăng 1 vụ so với tháng trước. Tổng số vụ vi phạm môi trường trong 6 tháng đầu năm là 27 vụ, giảm 54 vụ so với cùng kỳ năm trước. Tổng số vụ đã xử lý là 04 vụ, giảm 77 vụ so với cùng kỳ năm trước. Tổng số tiền xử phạt là 132,5 triệu đồng, giảm 2.105,5 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước.

Trong tháng toàn tỉnh xảy ra 01 vụ cháy nổ. Lũy kế 6 tháng toàn tỉnh xảy ra 17 vụ cháy, gây thiệt hại ước tính 13,55 tỷ đồng.

Để tỉnh Bắc Giang tiếp tục duy trì được tốc độ tăng trưởng cao và hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế năm 2025, trong 6 tháng cuối năm cần tập trung một số nội dung như sau:

Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án đầu tư công, đặc biệt là các dự án hạ tầng trọng điểm như giao thông, thủy lợi, và các khu công nghiệp. Giải quyết nhanh các thủ tục hành chính, tháo gỡ các vướng mắc về giải phóng mặt bằng, điều chỉnh vốn và thủ tục đấu thầu. Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án giao thông trọng điểm, đặc biệt là các tuyến đường cao tốc kết nối Bắc Giang với các tỉnh lân cận, cảng biển và sân bay. Đây là yếu tố quan trọng giúp tăng cường kết nối vùng và thúc đẩy lưu thông hàng hóa.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa các thủ tục liên quan đến đăng ký kinh doanh và đầu tư. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và nhà đầu tư hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Cải thiện môi trường đầu tư, tăng cường thu hút vốn FDI và các doanh nghiệp trong nước đầu tư vào khu công nghiệp. Đẩy mạnh các dự án đầu tư vào các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, đặc biệt là các ngành công nghệ cao, công nghệ bán dẫn, sản xuất linh kiện điện tử.

Tiếp tục theo dõi sát tình hình thực thi chính sách thuế nhập khẩu, thuế đối ứng của các nước lớn đặc biệt là Mỹ để có biện pháp hỗ trợ các doanh nghiệp tìm kiếm thị trường xuất khẩu mới; có chính sách ưu đãi về thuế, tín dụng đối với các doanh nghiệp gặp khó khăn khi bị áp thuế mới.

Tăng cường các biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường chuyển đổi số trên các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường, quản lý tài chính, ngân sách, đấu giá, đấu thầu, Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nút thắt, đặc biệt là trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm và có tác động lớn đến kinh tế- xã hội địa phương.

Trên đây là tình hình kinh tế - xã hội tháng 6 và tháng 6 năm 2025 tỉnh Bắc Giang. Chi cục Thống kê tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ban Thống kê Tổng hợp và Đối ngoại (b/c);
- Lãnh đạo Chi cục Thống kê;
- Văn phòng Tỉnh Ủy, UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TH.

CHI CỤC TRƯỞNG

Đồng Văn Sủng